

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2021/HS-ST
Ngày: 29-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Nhật Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Nữ;

- Ông Nguyễn Minh Trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 156/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Lệ T, sinh năm 1970, tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 1, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Giúp việc; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Bích L; có chồng là Nguyễn Tân H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 10/3/2021 đến ngày 19/3/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị hại: Ông Han Yang K, sinh năm 1971; địa chỉ: Số 57, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Nguyễn Thị Lệ T là nhân viên tạp vụ của Công ty TNHH Thương mại N tại khu phố 11, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 08 giờ ngày 10/3/2021, T đến công ty làm việc. Khoảng 10 giờ cùng ngày, khi đang dọn vệ sinh trên sân thượng, T nhìn thấy 01 ví màu đen của ông Han Yang K để quên trên máy giặt lộ ra nhiều tờ tiền Polime mệnh giá 500.000 đồng. T quan sát không có ai nên lấy chiếc ví và lấy một phần tiền trong ví cất vào túi xách của T rồi để lại chiếc ví vào vị trí cũ. Khoảng 11 giờ cùng ngày, ông K phát hiện bị mất tiền nên hỏi T thì T thừa nhận đã lấy trộm tiền trong ví của ông K. Đồng thời, T đến Công an phường C để đầu thú và giao nộp 14.000.000 đồng. Cùng ngày, Công an phường C đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 08/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả số tiền 14.000.000 đồng cho ông Han Yang K theo Quyết định xử lý vật chứng số 85 ngày 08/6/2021. Hiện ông K không có yêu cầu gì khác đối với T và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, bị hại không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với 01 túi xách bằng giấy, bên ngoài có chữ Adidas của Nguyễn Thị Lê T sử dụng thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện Kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 160/CT-VKS – HS ngày 03/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị Lê T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về mức hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

+ Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách bằng giấy, bên ngoài có chữ Adidas.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Lệ T đã khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 10/3/2021, tại Công ty TNHH Thương mại N tại khu phố 11, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 14.000.000 đồng của bị hại Han Yang K. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xử bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản trộm cắp đã được thu hồi giao trả cho bị hại; bị cáo ra đầu thú và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, cho bị cáo hưởng án treo là đã đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[7] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp. Tuy nhiên, đại diện Viện kiểm sát chưa xem xét áp dụng

Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 túi xách bằng giấy, bên ngoài có chữ Adidas thu giữ của bị cáo T, là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Lệ T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Lệ T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày Tòa tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Lệ T cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi xách bằng giấy, bên ngoài có chữ Adidas.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 137.21 ngày 05/8/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Nhật Thanh